ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1732/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/ 6/2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 1721/QĐ-UBND ngày 18 /9 /2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai và Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 2481/SNNPTNT ngày 15/8/2017; Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2419/STC-HCSN ngày 08/9/2017 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1658/SNV-TCBC&TCPCP ngày 13/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Giám đốc Cơ quan Quản lý Quỹ; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức kinh tế hạch toán độc lập đóng trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban CĐ Trung ương về phòng, chống thiên tai;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, NNTN, CBTH;
- Lưu: VT, NC bdv464.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về tổ chức bộ máy, nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Quảng Ngãi *(sau đây viết tắt là Quỹ)*; việc quản lý và sử dụng Quỹ; trách nhiệm của các cấp, các ngành liên quan trong quản lý và sử dụng Quỹ.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân là người Việt Nam; tổ chức, cá nhân là người nước ngoài, tổ chức quốc tế đang sinh sống, hoạt động hoặc tham gia phòng, chống thiên tai tại tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

1. Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.

2. Đảm bảo đúng mục đích, kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng và hiệu quả.

3. Tồn Quỹ cuối năm được chuyển sang năm sau.

Điều 3. Quản lý nhà nước đối với Quỹ

1. Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp quản lý hoạt động của Quỹ và quyết định các vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ.

Chương II
TỔ CHỨC BỘ MÁY QUỸ

Điều 4. Cơ quan quản lý Quỹ

1. Tổ chức bộ máy Cơ quan quản lý Quỹ, gồm:

a) Giám đốc Cơ quan quản lý Quỹ do Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT kiêm nhiệm;

b) 01 Phó Giám đốc Cơ quan quản lý Quỹ do Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi - Chánh văn phòng Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh kiêm nhiệm;

c) Kế toán trưởng Cơ quan quản lý Quỹ do Kế toán trưởng Chi cục Thủy lợi kiêm nhiệm;

d) Bộ phận nghiệp vụ Cơ quan quản lý Quỹ: Sử dụng bộ phận nghiệp vụ của Chi cục Thủy lợi - Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan quản lý Quỹ

a. Giám đốc Quỹ là người đại diện pháp nhân của Quỹ, làm Chủ tài khoản của Quỹ; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ; đồng thời chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp có liên quan tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc điều chỉnh, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ.

- Tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai và các văn bản có liên quan khác.

- Xây dựng và ban hành kế hoạch hoạt động dài hạn và hàng năm của Quỹ sau khi có ý kiến của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; tổ chức quản lý, sử dụng Quỹ theo Quy chế này và Quyết định của UBND tỉnh; tổ chức quản lý tài chính, tài sản được giao; chuẩn bị nội dung và tài liệu cho các cuộc họp định kỳ, đột xuất; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Tham gia đoàn kiểm tra của các sở, ngành để đánh giá việc thực hiện kế hoạch thu, chi của Quỹ; cung cấp số liệu, tài liệu phục vụ kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước theo quy định và thực hiện các nhiệm vụ khác khi Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b. Phó Giám đốc Quỹ thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc Quỹ; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Quỹ và pháp luật về những nhiệm vụ được phân công.

c. Kế toán trưởng Quỹ có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Kế toán và quy định của pháp luật về quản lý tài chính.

d. Bộ phận nghiệp vụ của Quỹ có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Giám đốc cơ quan quản lý Quỹ giao.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tổ chức thu nộp Quỹ của các tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 10 Quy chế này; bộ phận thường trực thu nộp Quỹ giao cho Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn (Phòng Kinh tế đối với thành phố Quảng Ngãi và Phòng Kinh tế và hạ tầng nông thôn đối với huyện Lý Sơn), Chi cục Thuế cấp huyện và các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan để giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý thu nộp Quỹ.

Chương III

ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC ĐÓNG GÓP QUỸ

Điều 5. Đối tượng và mức đóng góp

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

Điều 6. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

Điều 7. Thẩm quyền quyết định miễn, giảm, tạm hoãn và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

Chương IV

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ

Điều 8. Nội dung chi Quỹ

1. Chi hỗ trợ cho các hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định tại Khoản 3 Điều 10 Luật phòng, chống thiên tai và Điều 9 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

2. Hàng năm, căn cứ vào nguồn thu nộp Quỹ tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp huyện các chi phí hành chính phát sinh và hoạt động liên quan đến công tác thu nộp Quỹ trên cơ sở dự toán chi được Ủy ban nhân dân cấp huyện lập, báo cáo Cơ quan quản lý Quỹ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 9. Thẩm quyền chi Quỹ

1. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định mức chi và nội dung chi cho các đối tượng theo đề nghị của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và Cơ quan quản lý Quỹ.

2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Căn cứ vào số thu Quỹ thực tế, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định việc xuất Quỹ hỗ trợ cho các địa phương khác.

Điều 10. Lập kế hoạch và thu nộp Quỹ

1. Lập kế hoạch thu Quỹ

* Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức kinh tế hoạch toán độc lập, UBND cấp xã lập kế hoạch thu Quỹ năm sau của các đối tượng được quy định tại Điều 5 Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ (trừ lực lượng vũ trang hưởng lương), trong đó bao gồm cả phần miễn, giảm, hoặc tạm hoãn đóng góp Quỹ gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 30/9 hàng năm, cụ thể:

a) Thủ trưởng các tổ chức kinh tế hoạch toán độc lập có trách nhiệm lập kế hoạch thu Quỹ theo định mức quy định của tổ chức và người lao động do mình quản lý.

b) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm lập kế hoạch thu Quỹ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ và nhân viên thuộc phạm vi quản lý.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã lập kế hoạch thu Quỹ của cán bộ, công chức cấp xã và các đối tượng lao động khác (trừ các đối tượng đã thu ở điểm a và b mục này) trên địa bàn.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, rà soát, tổng hợp kế hoạch thu Quỹ trên địa bàn kèm theo thuyết minh chi tiết, cơ sở tính toán và tờ trình gửi Cơ quan quản lý Quỹ tỉnh trước ngày 15/10 hàng năm.

*. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh có trách nhiệm lập kế hoạch thu Quỹ năm sau của lực lượng vũ trang hưởng lương thuộc phạm vi quản lý (bao gồm cả phần miễn, giảm hoặc tạm hoãn đóng góp Quỹ) và tờ trình gửi về Cơ quan quản lý Quỹ tỉnh trước ngày 15/10 hàng năm.

*. Cơ quan quản lý Quỹ tỉnh căn cứ kế hoạch thu Quỹ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh gửi đến Cơ quan quản lý Quỹ, rà soát, tổng hợp kế hoạch thu Quỹ toàn tỉnh kèm theo thuyết minh chi tiết, cơ sở tính toán, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch thu Quỹ năm sau, cùng thời điểm quyết định dự toán thu - chi ngân sách hàng năm.

2. Thực hiện thu, nộp Quỹ

*. Thông báo chỉ tiêu thu Quỹ

Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch thu Quỹ hàng năm, Cơ quan quản lý Quỹ thông báo kế hoạch thu cụ thể đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh; trên cơ sở đó, các địa phương, đơn vị thông báo kế hoạch thu đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; thủ trưởng cơ quan, tổ chức; thủ trưởng các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập để tổ chức thực hiện.

*. Tổ chức thu, nộp Quỹ

a) Thủ trưởng "Tổ chức kinh tế hạch toán độc lập" có trách nhiệm nộp

Quỹ theo định mức được quy định tại Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP và người lao động do mình quản lý, chuyển vào tài khoản cấp huyện mở tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện.

b) Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phạm vi quản lý và nộp vào tài khoản cấp huyện.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thu của cán bộ, công chức cấp xã các đối tượng lao động khác trên địa bàn (trừ các đối tượng đã thu tại các điểm a, b mục này) nộp vào tài khoản cấp huyện. Việc thu bằng tiền mặt phải có chứng từ theo mẫu quy định của Bộ Tài chính.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thu Quỹ của các tổ chức kinh tế hoạch toán độc lập, của các cơ quan, tổ chức và của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn, nộp vào tài khoản của Cơ quan quản lý Quỹ tỉnh mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh.

e) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh có trách nhiệm thu Quỹ của lực lượng vũ trang hưởng lương thuộc phạm vi quản lý và nộp vào tài khoản của Cơ quan quản lý Quỹ tỉnh mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh.

*. Thời hạn nộp Quỹ

a) Đối với cá nhân nộp một lần trước 30 tháng 5 hàng năm; đối với tổ chức kinh tế hạch toán độc lập nộp tối thiểu 50% số phải nộp trước 30 tháng 5, số còn lại nộp trước 30 tháng 10 hàng năm (khuyến khích các đơn vị nộp Quỹ một lần vào trước ngày 30 tháng 5).

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh nộp tiền Quỹ đã thu bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh trước ngày 15 tháng 11 hàng năm.

3. Chế độ báo cáo

Ủy ban nhân dân cấp huyện và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh tổng hợp, báo cáo kết quả nộp Quỹ vào tài khoản của Cơ quan quản lý Quỹ cấp tỉnh tại Kho bạc Nhà nước tỉnh trước ngày 30 tháng 6 và 30 tháng 11 hàng năm.

Điều 11. Phương thức cấp phát, tạm ứng, thanh toán kinh phí và kiểm soát chi

1. Phương thức cấp phát: Hàng quý, căn cứ số thực thu của Quỹ, Quyết định phân bổ của UBND tỉnh, Cơ quan quản lý Quỹ lập ủy nhiệm chi gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh để cấp kinh phí cho các đơn vị thụ hưởng.

2. Việc tạm ứng, thanh toán và kiểm soát chi Quỹ thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 12. Báo cáo, phê duyệt quyết toán thu, chi Quỹ

1. Cơ quan Quản lý Quỹ có trách nhiệm báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ năm trước với Ủy ban nhân dân tỉnh vào Quí I năm sau. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán Quỹ theo quy định hiện hành.

2. Hàng năm, Cơ quan Quản lý Quỹ thực hiện chế độ báo cáo đột xuất và định kỳ kết quả thu, chi Quỹ với Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính theo quy định.

3. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện phải lập báo cáo thu, chi Quỹ trên địa bàn và quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo quy định; đồng thời, gửi báo cáo Cơ quan quản lý Quỹ của tỉnh trước ngày 28 tháng 02 năm sau.

4. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã phải lập báo cáo thu, chi Quỹ trên địa bàn và khoản chi 5% để lại; quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo quy định; đồng thời, gửi báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 31 tháng 01 năm sau.

Điều 13. Thanh tra, kiểm toán, giám sát hoạt động của Quỹ

1. Quỹ phòng, chống thiên tai chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, nghĩa vụ nộp Quỹ theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức Hội có liên quan đến Quỹ được quyền yêu cầu cung cấp thông tin về Quỹ và thực hiện quyền giám sát thông qua các ý kiến, đề xuất, phản biện.

Điều 14. Công khai nguồn thu, chi Quỹ

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải công khai danh sách thu, nộp Quỹ của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Hình thức công khai: Thông báo bằng văn bản, niêm yết tại đơn vị; công bố tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị. Thời điểm công khai chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thu nộp.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải công khai kết quả thu nộp, danh sách người lao động đã đóng Quỹ trên địa bàn quản lý; tổng kinh phí được cấp cho công tác phòng, chống thiên tai và nội dung chi. Hình thức công khai: Báo cáo giải trình công khai tại cuộc họp tổng kết hàng năm; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, nhà văn hóa các thôn, tổ dân phố và thông báo trên phương tiện truyền thanh xã, phường, thị trấn.

3. Cơ quan quản lý Quỹ công khai kết quả thu, danh sách và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị và từng huyện, thành phố; báo cáo quyết toán thu chi; nội dung chi theo địa bàn cấp huyện. Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở Quỹ; thông báo bằng văn bản tới cơ quan, tổ chức đóng góp Quỹ; công khai trên trang thông tin điện tử của Cơ quan quản lý Quỹ.

Chương V

TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Cơ quan quản lý Quỹ triển khai thực hiện Quy chế này, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện, đôn đốc thu Quỹ đúng thời gian quy định; tham mưu sử dụng kinh phí Quỹ hỗ trợ đúng mục đích, đúng đối tượng và nguyên tắc quản lý tài chính hiện hành. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ và Quy chế này trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các đài địa phương.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện việc thu, nộp Quỹ tại địa phương; quản lý sử dụng nguồn kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích và thanh toán, quyết toán đúng quy định hiện hành. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai và Quy chế này tới các thôn, bản và người dân tại địa phương.

3. Sở Tài chính hướng dẫn các địa phương, đơn vị thanh toán, quyết toán nguồn kinh phí được hỗ trợ theo đúng quy định hiện hành.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì trong việc cung cấp thông tin các doanh nghiệp (tổ chức kinh tế hoạch toán độc lập) đăng ký hoạt động tại các địa phương cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch và thực hiện thu nộp Quỹ theo quy định.

5. Bảo hiểm Xã hội tỉnh chỉ đạo Bảo hiểm Xã hội cấp huyện có trách nhiệm cung cấp thông tin về số lượng công chức, viên chức, người lao động đóng bảo hiểm xã hội trong các cơ quan, doanh nghiệp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch và thực hiện thu nộp Quỹ theo quy định.

5. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin cho Cơ quan quản lý Quỹ và chỉ đạo các Chi cục Thuế cấp huyện phối hợp, cung cấp thông tin về hoạt động kinh doanh và xác định số thu Quỹ của các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập đăng ký hoạt động tại các địa phương cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch và thực hiện thu nộp Quỹ theo quy định.

Điều 16. Nghĩa vụ của các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập và cá

nhân có nghĩa vụ đóng góp Quỹ

Tổ chức kinh tế hạch toán độc lập và cá nhân quy định tại Điều 5 Chương III Quy chế này có nghĩa vụ đóng góp Quỹ theo quy định.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, thống nhất với các cơ quan, đơn vị có liên quan, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh *(thông qua Sở Nội vụ)* xem xét, quyết định./.